

## BÀI 14. Bài tập thực hành

### ĐỌC BẢN VẼ LẮP ĐƠN GIẢN

(1 tiết)

#### I. MỤC TIÊU

Sau bài này GV phải làm cho HS :

1. Đọc được bản vẽ lắp đơn giản.
2. Ham thích tìm hiểu bản vẽ cơ khí.

#### II. NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý

##### 1. Gợi ý phần bài giảng

Bài giảng gồm hai phần chính :

- a) Phần GV hướng dẫn chung.
- b) Phần HS làm theo sự hướng dẫn của GV.

##### 2. Một số điểm cần làm rõ

Đọc bản vẽ lắp là yêu cầu quan trọng đối với môn Vẽ kỹ thuật.

Cách đọc bản vẽ lắp tương tự như cách đọc bản vẽ chi tiết vì bản vẽ lắp phức tạp hơn, nên đọc khó hơn. GV nên khuyến khích HS đọc nhiều bản vẽ lắp.

#### III. GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

##### 1. Chuẩn bị bài giảng

- Nghiên cứu bài 14 SGK.
- Đọc tham khảo tài liệu [1] chương 10 *Bản vẽ lắp*.
- Bản vẽ lắp bộ ròng rọc được phóng to.

##### 2. Các hoạt động dạy học

###### *Hoạt động I. Giới thiệu bài*

GV nêu rõ mục tiêu bài 14, trình bày nội dung và trình tự tiến hành.

### **Hoạt động 2. Tìm hiểu cách trình bày bài làm (báo cáo thực hành)**

Làm theo mẫu bảng 13.1 SGK và tham khảo bài tập thực hành 12.

### **Hoạt động 3. Tổ chức thực hành**

HS đọc bản vẽ bộ ròng rọc theo sự hướng dẫn của GV, bài làm hoàn thành tại lớp.

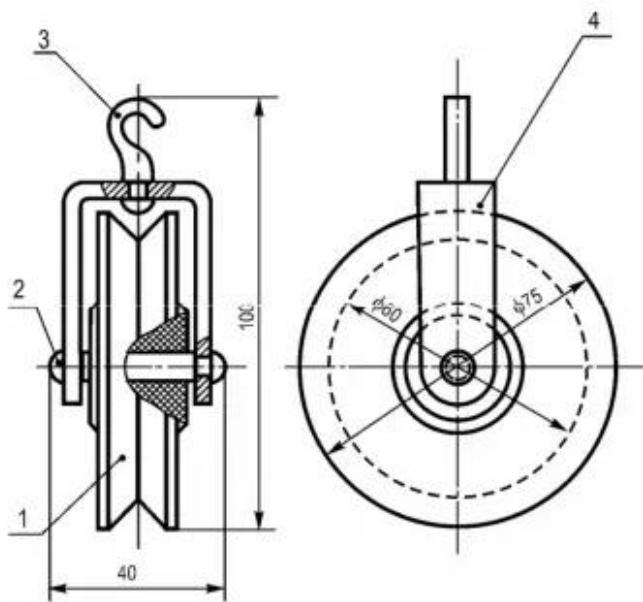
### **Hoạt động 4. Tổng kết và đánh giá bài thực hành**

- GV nhận xét giờ làm bài tập thực hành.
- GV hướng dẫn HS tự đánh giá bài làm của mình dựa theo mục tiêu bài học.
- GV thu bài vào cuối giờ. Giờ học tối trả bài và nhận xét, đánh giá kết quả.
- GV yêu cầu HS đọc trước bài 15 SGK.

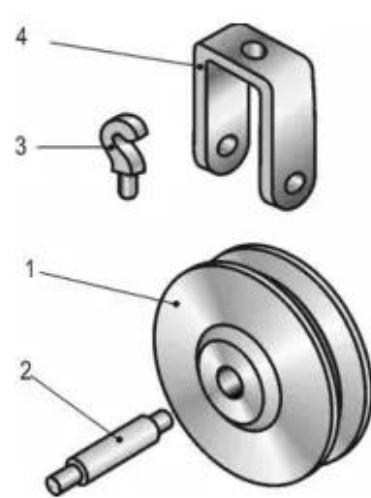
## **IV. TRẢ LỜI BÀI TẬP THỰC HÀNH**

Trình tự đọc	Nội dung cần hiểu	Bản vẽ bộ ròng rọc
1. Khung tên	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Tên gọi chi tiết</li> <li>– Tỉ lệ bản vẽ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Bộ ròng rọc</li> <li>– 1 : 2</li> </ul>
2. Bảng kê	Tên gọi chi tiết và số lượng chi tiết	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Bánh ròng rọc (1), trục (1), móc treo (1), giá (1)</li> </ul>
3. Hình biểu diễn	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Tên gọi hình chiếu và hình cắt</li> </ul>	Hình chiếu đứng có cắt cục bộ và hình chiếu cạnh
4. Kích thước	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Kích thước chung của sản phẩm</li> <li>– Kích thước chi tiết</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Cao 100, rộng 40, dài 75</li> <li>– <math>\phi</math> 75 và <math>\phi</math> 60 của bánh ròng rọc</li> </ul>
5. Phân tích chi tiết	Vị trí của các chi tiết	Xem hình vẽ 14.1 và 14.2 SGV
6. Tổng hợp	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Trình tự tháo, lắp</li> <li>– Công dụng của sản phẩm</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Dึง hai đầu trục tháo cụm 2 – 1, sau đó dึง đầu móc treo tháo cụm 3 – 4.</li> <li>– Lắp cụm 3 – 4 và tán đầu móc treo, sau đó lắp cụm 1 – 2 và tán hai đầu trục.</li> <li>– Dùng để nâng vật nặng lên cao.</li> </ul>

Chú ý : GV có thể tham khảo hình 13.3 SGK để tự tô màu ở hình 14.1 SGV.



Hình 14.1. Bộ ròng rọc



Hình 14.2. Các chi tiết của bộ ròng rọc